TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:49/2019/HSST
Ngày 21 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN YÊN PHONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Minh Nam.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thế Long.
2. Ông Trần Đại.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương - Thư ký Toà án nhân dân Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Yên Phong tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2019. Tại TAND Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:43/2019/HSST, ngày 04 tháng 4 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:43/2019/QĐXXST-HS ngày 06/5/2019 đối với các bị cáo.

1.Nguyễn Văn D, sinh năm 1985; HKTT: Thôn Y, xã Y, Hện Y, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960; Và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Gia đình có 03 anh chị em, bản thân là thứ ba; Có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987; Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/12/2010, bị TAND Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng 24 ngày về tội " Trộm cắp tài sản".

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2.Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; HKTT: Thôn T, xã Y, Hện Y, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M (đã chết); Và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; Gia đình có 03 anh chị em, bản thân là thứ hai; Vợ, con chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/5/2014, bị TAND Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội " Trộm cắp tài sản".

Tạm giữ từ ngày 25/12/2018 đến ngày 28/12/2018 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2018 cho đến nay. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 24/12/2018, tại thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, Hện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an Hện Yên Phong phối hợp với Công an xã Yên Trung bắt quả tang Nguyễn Văn D đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức Ch.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và số tiền 200.000đ trong lòng bàn tay phải của Ch được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và số tiền 300.000đ trong túi quần phía sau bên trái của D được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2. Lực lượng Công an còn kiểm tra thu giữ trong túi ngực áo khoác phía trong bên trái của D 01 túi nilon màu trắng, chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2; Thu tại túi quần phía trước bên trái của D số tiền 2.100.000đ và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba bên trong có 03 điếu thuốc lá.

Ngoài ra, lực lượng Công an còn kiểm tra Nguyễn Văn H phát hiện và thu giữ trong tất chân bên trái của H 01 hộp tròn bằng kim loại vỏ màu xanh nhãn hiệu Nivea bên trong có 08 túi nilon màu trắng đều chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A3; Thu tại túi áo khoác bên trái của H 01 túi nilon màu đen bên trong có 09 ống thủy tinh và 15 túi nilon nhỏ màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng lắp sim số 0393.548.446 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream đeo biển kiểm soát 99L5-3444.

Tại Kết luận giám định số 118/KLGĐMT-PC54 ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng (phong bì thư ký hiệu A1) có khối lượng 0,0389 gam; là ma túy; loại ma túy Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon màu trắng (phong bì thư ký hiệu A2) có khối lượng 1,4624 gam; là ma túy; loại ma túy Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 08 túi nilon màu trắng (phong bì thư ký hiệu A3) có khối lượng 1,3866 gam; là ma túy; loại ma túy Methamphetamine".

Quá trình điều tra đã làm rõ: Nguyễn Văn D sử dụng ma túy *"đá"* từ năm 2015. Chiều ngày 23/12/2018, D đi bộ ra khu vực vòng xuyến Khu công nghiệp Yên Phong để tìm mua ma túy *"đá"*. Tại đây, D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 1.000.000đ tiền ma túy "đá". Khi về đến nhà, D chia số ma túy mua được thành 12 phần đựng trong 12 túi nilon, trong đó có 01 túi to và 11 túi nhỏ. Túi ma túy to D cất trong túi áo ngực phía trong bên trái, 01 túi ma túy nhỏ D cất trong túi quần phía

sau bên trái còn 10 túi ma túy nhỏ D cất vào trong 01 chiếc hộp bằng kim loại vỏ màu xanh nhãn hiệu Nivea để trong túi áo khoác. Trưa ngày 24/12/2018, D lấy 01 túi nilon đựng ma túy *"đá"* trong hộp kim loại ra sử dụng. Chiều ngày 24/12/2018, Nguyễn Đức Ch gọi điện cho D hỏi mua 300.000đ tiền ma túy *"đá"*. D đồng ý và hẹn Ch đến khu vực ngã tư thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung để giao dịch mua bán. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Ch đi xe taxi đến khu vực ngã tư thôn Ấp Đồn và gọi điện cho D. Lúc này, D đi bộ từ nhà ra. Trên đường đi thì D gặp Nguyễn Văn H nên đã rủ H đi cùng, H đồng ý. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream đeo biển kiểm soát 99L5-3444 của H đèo H đến khu vực vườn hoa thôn Yên Lãng thì dừng lại. D đi bộ một mình vào vườn hoa. Khi đi được khoảng 10m thì D dừng lại và lấy hộp kim loại trong túi áo khoác ra lấy 01 túi nilon chứa ma túy *"đá"* để bán cho Ch. Sau đó, D đút hộp kim loại vào túi áo khoác phía ngoài bên trái. Thấy vậy, H biết D có ma túy *"đá"*. Sau đó, D đi ra đưa cho H cầm hộ 01 túi nilon màu đen, bên trong có 09 ống thủy tinh và 15 túi nilon nhỏ màu trắng rồi đèo H đến khu vực ngã tư Ấp Đồn. Trên đường đi, H cho tay vào túi áo khoác bên trái của D thì phát hiện chiếc hộp kim loại, biết trong chiếc hộp này có ma túy *"đá"* nên H đã lén lút lấy chiếc hộp trên và đút vào túi áo khoác bên trái của H với mục đích để sử dụng dần. Sau khi gặp Nguyễn Đức Ch, D bảo Ch ra khu vực vườn hoa Yên Lãng gần đó để giao dịch mua bán. Ch đưa cho D số tiền 500.000đ. Do không có tiền trả lại nên D đã đi đổi tiền với anh Nguyễn Văn Trình đang bán hàng ở gần đó. Lợi dụng khi D đi đổi tiền, H lấy hộp kim loại chứa ma túy "đá" vừa chiếm đoạt của D giấu vào trong tất chân bên trái của H. Sau khi đổi được tiền, D quay lại và đưa cho Ch 01 túi nilon nhỏ chứa ma túy *"đá"* cùng 200.000đ còn số tiền 300.000đ D đút vào túi quần phía sau bên trái. Đúng lúc này, lực lượng Công an Hện Yên Phong và Công an xã Yên Trung đến kiểm tra, bắt quả tang.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 44 ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Văn D về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS và tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Truy tố Nguyễn Văn H về tội " Chiếm đoạt chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 252 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận do bản thân nghiện ma túy nên ngày 23/12/2018, bị cáo ra khu vực vòng xuyến Khu công nghiệp Yên Phong để tìm mua ma túy *"đá"*. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 1.000.000đ tiền ma túy "đá". Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà chia số ma túy mua được thành 12 phần đựng trong 12 túi nilon, trong đó có 01 túi to và 11 túi nhỏ. Túi ma túy to bị cáo cất trong túi áo ngực phía trong bên trái, 01 túi ma túy nhỏ bị cáo cất trong túi quần phía sau bên trái, 10 túi ma túy nhỏ còn lại bị cáo cất vào trong 01 chiếc hộp bằng kim loại vỏ màu xanh nhãn hiệu Nivea để trong túi áo khoác. Trưa ngày 24/12/2018, bị cáo đã lấy 01 túi nilon đựng ma túy *"đá"* trong hộp kim loại ra sử dụng. Chiều ngày 24/12/2018 khi bị cáo đang ở nhà thì có Nguyễn Đức Ch gọi điện hỏi mua 300.000đ tiền ma túy *"đá"*. Bị cáo đồng ý và hẹn Ch đến khu vực ngã tư thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung để giao dịch mua bán. Sau đó bị cáo rủ H đi

cùng và điều khiển xe máy của H chở H ra khu Ấp Đồn, xã Yên Trung. Khi gặp Ch có đưa cho bị cáo 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, do không có tiền trả lại nên bị cáo đi đổi ở quán bán hàng gần đó. Sau khi đổi tiền bị cáo quay lại đưa cho Ch 01 gói ma túy và số tiền thừa là 200.000 đồng, khi Ch vừa nhận gói ma túy mua của bị cáo thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo cũng khai nhận số ma túy còn lại Công an thu giữ trong người của bị cáo và số ma túy thu trong tất chân của H được niêm phong và ký hiệu A2 và A3 bị cáo không bán mà để sử dụng cho bản thân. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " là đúng.

Bị cáo Nguyễn Văn H công nhận lời khai của bị cáo D đúng và khai nhận. Tối ngày 24/12/2018 bị cáo có đi cùng với D ra khu vực Ấp Đồn, xã Yên Trung. Trên đường đi bị cáo nhìn thấy D cất hộp ma túy ở túi áo khoác bên trái nên đã chiếm đoạt với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công bắt giữ thu được hộp ma túy bị cáo chiếm đoạt của D. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của VKS truy tố bị cáo về tội " Chiếm đoạt chất ma túy là đúng".

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã kết luận về vụ án và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội " Chiếm đoạt chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 24 đến 26 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy"; Từ 18 đến 20 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội từ 42 đến 46 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 252, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn H từ 16 đến 18 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu tiêu hủy 09 ống thủy tinh trắng trong, dạng tròn rỗng giữa, có kích thước dài nhất 15cm, ngắn nhất 09cm; 15 túi nilon nhỏ màu trắng; 01 túi nilon màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong còn 03 điều thuốc Vinataba.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng (Gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.dồnđồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 2.100.000 đồng vì xét thấy đây là tài sản riêng của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng lắp sim số 0393.548.446 vì xét thấy đây là tài sản riêng của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

Song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo nhất trí với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà hôm nay là có căn cứ và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ". Tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng như bản cáo trạng của VKS đã truy tố; Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội " Chiếm đoạt chất ma túy". Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 252 BLHS đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý đối với các chất gây nghiện nói Ch và ma tuý nói riêng của Nhà nước. Các bị cáo hoàn toàn ý thức được mọi hành vi mua bán, vận cHển, tàng trữ, chiếm đoạt chất ma tuý là vi phạm pháp luật, song để kiếm lời và để thoả mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân ngày 24/12/2018 bị cáo Nguyễn Văn D đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Đức Ch 0,0389 gam Methamphetamine thu của Ch 300.000đ. Ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy cho Ch bị cáo D còn có hành vi tàng trữ trái phép 2,849 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Nguyễn Văn H đã lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt của bị cáo D 1,3866 gam Methamphetamine và bị Công an bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như là nguyên nhân lây truyền các loại bệnh xã hội trong đó có HIV và AIDS. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và thái độ của các bị cáo HĐXX nhận thấy. Các bị cáo đều là những đối tượng có nhân thân xấu. Năm 2010 bị cáo D bị TAND huyện Yên Phong xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng 24 ngày về tội " Trộm cắp tài sản". Năm 2014 bị cáo H bị TAND huyện Yên Phong xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội " Trộm

cắp tài sản" (Đã được đương nhiên xóa án tích theo quy định của pháp luật). Mặc dù đã nhận được sự khoan hồng của pháp luật nhưng các bị cáo lại không lấy đó làm học để cảnh tỉnh bản thân làm lại cuộc đời mà lại tiếp tục phạm tội. Các bị cáo đều có đủ nhận thức để biết được những tác hại của ma tuý gây ra cho bản thân người nghiện, cho gia đình và cho xã hội, nhưng để kiếm lời và để thoả mãn cho những cơn nghiện của bản thân ngày 24/12/2018 bị cáo Nguyễn Văn D đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Đức Ch 0,0389 gam Methamphetamine thu của Ch 300.000đ. Ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy cho Ch bị cáo D còn có hành vi tàng trữ trái phép 2,849 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo H đã có hành vi chiếm đoạt 1,3866 gam Methamphetamine của D. Bản cáo trạng số 44 ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS và tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội " Chiếm đoạt chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 252 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành những người có ích cho gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

Đối với bị cáo D cần áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt Ch cho cả 02 tội.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập và tài sản riêng.

[4] Đối với người đàn ông bán ma tuý cho bị cáo, bản thân bị cáo không quen biết người này do vậy Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Nguyễn Đức Ch là người mua ma túy của bị cáo qua xác minh tại thôn Ngọ Khúc, xã Châu Minh, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang không có ai có lý lịch như đã khai báo. Bản thân bị cáo không biết địa chỉ cụ thể của Ch, chỉ liên lạc với Ch qua điện thoại bằng sim khuyến mại. Do vậy Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 09 ống thủy tinh trắng trong, dạng tròn rỗng giữa, có kích thước dài nhất 15cm, ngắn nhất 09cm; 15 túi nilon nhỏ màu trắng; 01 túi nilon màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong còn 03 điều thuốc Vinataba.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (Gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 2.100.000đ vì xét thấy đây là tài sản riêng của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng lắp sim số 0393.548.446 vì xét thấy đây là tài sản riêng của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

Song cần tạm giữ của các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream đeo biển kiểm soát 99L5-3444 Cơ quan điều tra thu giữ quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe mày là của anh Ngô Đức Th, sinh 1978 ở thôn Thống Thượng, xã Việt Thống, huyện Quế Võ. Anh bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe này vào khoảng tháng 9/2017. Cơ quan điều tra đã bàn giao chiếc này cho Công an huyện Quế Võ để xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với chiếc BKS xe mô tô 99L5-3444 quá trình điều tra đã làm rõ chiếc BKS này là của loại xe Yamaha Jupiter do ông Nguyễn Văn Q ở khu Đương Xá, phường Vạn An, thành phố Bắc Ninh làm chủ. Ông Q đã bán chiếc xe này cho người khác và không còn nhớ tên tuổi, địa chỉ của người mua. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tách chiếc BKS trên để điều tra, xác minh và xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội " Chiếm đoạt chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 BLHS, Điều 329 BLTTHS xử phạt.

Nguyễn Văn D 24 (Hai bốn) tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy"; 18 (Mười tám) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 42 (Bốn hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/12/2018.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/5/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 252, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt.

Nguyễn Văn H 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 25/12/2018 đến ngày 28/12/2018.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu tiêu hủy 09 ống thủy tinh trắng trong, dạng tròn rỗng giữa, có kích thước dài nhất 15cm, ngắn nhất 09cm; 15 túi nilon nhỏ màu trắng; 01 túi nilon màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong còn 03 điều thuốc Vinataba.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng (Gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D 2.100.000 đồng (Hai triệu, một trăm nghìn đồng) song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng lắp sim số 0393.548.446 song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:
- Toà án tỉnh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND Hện Yên Phong.
- Các bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA Hện Yên Phong.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Chu Minh Nam